

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI

**KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH TỪ BẬC 3 ĐẾN BẬC 5 THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC DỪNG
CHO VIỆT NAM**

Trường ĐHNN-ĐHQGHN

Ngày thi: 26/11/2016 tại Trường ĐHNN

STT	MSSV	Số Báo danh	Họ và Tên	Năm sinh	Giới tính	Khóa/Ngành	Khoa	Trường	Điểm		Điểm Viết (thang điểm 10)	Điểm Nói (thang điểm 10)	Kết quả tổng hợp (thang điểm 10)	Kết quả theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc	Đạt trình độ theo Khung Năng lực Ngoại ngữ 6 bậc	Đạt trình độ theo Khung Tham chiếu Năng lực Ngoại ngữ
									Đọc (thang điểm 10)	Nghe (thang điểm 10)						
1	12041349	800047	Trịnh Thị Vân Anh	28.07.1994	Nữ	QH2012.F.R	NN&VH Nga	ĐHNN	6,0	3,0	4,0	6,0	4,75	5,0	3	B1
2	11040244	800178	Phạm Thị Hải	23.05.1993	Nữ	QH2011.F.J	NN&VH Nhật Bản	ĐHNN	6,0	5,5	5,5	5,5	5,63	5,5	3	B1
3	14040401	800327	Phạm Thị Thu Hường	16.07.1996	Nữ	QH2014.C1	NN&VH Trung Quốc	ĐHNN	6,5	2,5	5,0	7,0	5,25	5,5	3	B1
4	14040477	800420	Phạm Thị Nhật Linh	17.08.1995	Nữ	QH2014.F.F	NN & VH Pháp	ĐHNN	3,5	7,0	4,0	5,5	5,00	5,0	3	B1
5	16041841	800518	Ngô Thị Bích Ngọc	17.07.1998	Nữ	QH2016.F.K	NN&VH Hàn Quốc	ĐHNN	4,5	2,5	6,0	6,0	4,75	5,0	3	B1
6	13040943	800524	Nguyễn Thị Minh Ngọc	09.07.1995	Nữ	QH2013.F.F1	NN & VH Pháp	ĐHNN	5,0	7,0	5,0	5,0	5,50	5,5	3	B1
7	12040469	800388	Lương Thị Phương Liên	27.05.1994	Nữ	QH2012.F.J	NN&VH Nhật Bản	ĐHNN	5,5	2,5	7,0	8,0	5,75	6,0	4	B2

Tổng số thí sinh dự thi: 7

Đạt B2: 1

Đạt B1: 6

Người vào điểm: Tạ Thị Bích Liên

Người kiểm tra: Nguyễn Thị Kim Thoa

Giám đốc Trung tâm Khảo thí

Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Tuấn Minh